**MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ THI THPT, MÔN NGỮ VĂN 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Nội dung** | **Cấp độ tư duy** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Phần I. Tiếng Việt** | Các thành phần biệt lập | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Sự phát triển từ vựng | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Câu | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 câu  (0,5) |
| Từ loại |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Biện pháp tu từ | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Liên kết câu,liên kết đoạn văn | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| **Tổng** | **6 câu**  **(1,5)**  15% |  | **2 câu**  **(0,5)**  5 % |  |  |  |  |  | **8 câu**  **(2,0)**  **20%** |
| **Phần II. Đọc hiểu**  Văn bản ngoài sách giáo khoa. | Đọc hiểu văn bản | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 |  | 3 câu (2,0) |
| **Tổng** |  | **1 câu**  **0,5**  **5%** |  | **1câu**  **0,75**  **7,5%** |  | **1câu**  **0,75**  **7,5%** |  |  | **3 câu (2,0)**  **20%** |
| **Phần III. Tập làm văn** | ***Câu 1.*** Viết đoạn nghị luận (13 - 15 câu) về vấn đề đặt ra từ văn bản ở phần Đọc hiểu. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 câu  (1,5)  15% |
|  | ***Câu 2:***  Phân tích nhân vật văn học. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 câu  (4,5)  45% |
| **Tổng** |  | | | | | | | | **2 câu**  **(6,0)**  **60%** |
| **Tổng** |  | | | | | | | | | **13 câu**  **10điểm**  **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS T.T XUÂN TRƯỜNG** | **ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  Năm học: 2024 - 2025  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)* |

**Phần I. Tiếng Việt** *(2,0 điểm)*

*Trả lời các câu hỏi sau bằng cách viết vào tờ giấy làm bài chữ cái in hoa đầu dòng câu trả lời đúng nhất*.

**Câu 1.** Từ in đậm trong hai dòng thơ “*Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây* ***đứng*** *tuổi.”* (*Sang thu,* Hữu Thỉnh) thuộc từ loại nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Danh từ. | B. Tính từ. | C. Động từ. | D. Trợ từ. |

**Câu 2.** Phần in đậm trong câu sau là gì?

“Con bé đứng trong bếp nói vọng ra:

**- Cơm chín rồi!**” (Nguyễn Quang Sáng)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Lời dẫn trực tiếp | B.Lời dẫn gián tiếp | C.Ý dẫn gián tiếp | D.Ý dẫn trực tiếp |

**Câu 3.** Từ *đầu* trong dòng nào dưới đây ***không được*** chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ?

A. Số đầu gia súc trong trại tăng rất nhanh.

B. Anh ấy luôn đứng ở nơi đầu sóng ngọn gió.

C. Bạn ấy ngồi ngay ở vị trí đầu bàn.

D. Đầu giường có một cuốn sách hay.

**Câu 4.** Câu văn: “*Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng.”* (*Người lái đò sông Đà,* Nguyễn Tuân) sử dụng biện pháp tu từ gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh, ẩn dụ. | B. So sánh, hoán dụ. | C. So sánh, nhân hóa. | D. So sánh, liệt kê. |

**Câu 5.** Xét về cấu tạo, những câu trong đoạn văn sau thuộc kiểu câu gì?

*“Hoa trong công viên. Những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong một góc phố.”* (*Những ngôi sao xa xôi,* Lê Minh Khuê)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.Câu đơn | B.Câu ghép | C. Câu đặc biệt | D.Câu rút gọn |

**Câu 6.** Xét về hình thức, các câu văn “*Tình bạn của Nguyễn Khuyến thân tình, mộc mạc. Mộc mạc đến dân dã. Dân dã trong những hình ảnh gần gũi quen thuộc của làng quê, ao cá, vườn rau, cây cải, cây cà, giàn bầu, giàn mướp.”* (*Bình giảng thơ Nôm Đường Luật,* Lã Nhâm Thìn) liên kết với nhau bằng phép liên kết nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Phép thế | B. Phép nối | C. Phép lặp | D. Phép trái nghĩa |

**Câu 7.** Từ in đậm trong câu sau thuộc thành phần biệt lập nào?

“***Có người cho rằng****: Bài toán dân số đã được đặt ra từ thời cổ đại.*” (Thái An)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Cảm thán | B. Phụ chú | C. Gọi - đáp | D. Tình thái |

**Câu 8.** Quan hệ về nghĩa giữa các vế trong câu ghép*“Ông xách cái làn trứng, cô ôm bó hoa to.”* (Nguyễn Thành Long) là quan hệ:

A. Nhượng bộ B. Bổ sung C. Tương phản D. Đồng thời

**Phần II. Đọc - hiểu văn bản***(2,0 điểm)*

*Bản lĩnh là khi bạn dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt. Muốn có bản lĩnh bạn cũng phải kiên trì luyện tập. Chúng ta thường yêu thích những người có bản lĩnh sống. Bản lĩnh đúng nghĩa chỉ có được khi bạn biết đặt ra mục tiêu và phương pháp để đạt được mục tiêu đó. Nếu không có phương pháp thì cũng giống như bạn đang nhắm mắt chạy trên con đường có nhiều ổ gà.*

*Cách thức ở đây cũng rất đơn giản. Đầu tiên, bạn phải xác định được hoàn cảnh và môi trường để bản lĩnh được thể hiện đúng lúc, đúng nơi, không tùy tiện. Thứ hai bạn phải chuẩn bị cho mình những tài sản bổ trợ như sự tự tin, ý chí, nghị lực, quyết tâm... Điều thứ ba vô cùng quan trọng chính là khả năng của bạn. Đó là những kỹ năng đã được trau dồi cùng với vốn tri thức, trải nghiệm. Một người mạnh hay yếu quan trọng là tùy thuộc vào yếu tố này.*

*Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh. Khi xây dựng được bản lĩnh, bạn không chỉ thể hiện được bản thân mình mà còn được nhiều người thừa nhận và yêu mến hơn.*

(Tuổi trẻ.vn - *Xây dựng bản lĩnh cá nhân*)

**Câu 1** *(0,5 điểm).* Theo tác giả, thế nào là người bản lĩnh?

**Câu 2** *(0,75 điểm).* Tại sao tác giả cho rằng "Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh."?

**Câu 3** *(0,75 điểm.* Theo em, muốn có bản lĩnh sống ta cần phải làm gì?

**Phần III : Tập làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1** *(1,5 điểm).* Từ văn bản trong phần đọc - hiểu cùng với kiến thức thực tế, hãy viết một đoạn văn từ 12 đến 15 câu trình bày suy nghĩ về ý kiến: “Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách.”

**Câu 2** *(4.5 điểm).* Hãy phân tích và phát biểu cảm nghĩ của em về những con người bình dị đang thầm lặng lao động để xây dựng và bảo vệ tổ quốc qua nhân vậtanh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long (SGK Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục).

--- HẾT ---

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS T.T XUÂN TRƯỜNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ**  **TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  Năm học: 2024 - 2025  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)*  **Hướng dẫn chấm này gồm 06 trang** |

**Tổng điểm cho cả bài thi 10 điểm**

***Yêu cầu nội dung, hình thức và phân bố điểm như sau:***

**Phần I. Tiếng Việt** *(2,0 điểm)*

*Học sinh chọn đúng mỗi đáp án cho 0,25 điểm. Cụ thể:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | A | A | C | C | C | D | B |

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản** *(2,0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  *(0,5 điểm)* | Theo tác giả, người có bản lĩnh là người *dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt.* | **- Mức 0,5 điểm:** Trả lời được các ý trên. **- Mức 0,0 điểm:**Trả lời được 1 ý, không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **2**  *(0,75 điểm)* | Bởi vì:  + Người có bản lĩnh không chỉ phục vụ cá nhân mà còn phải cống hiến cho cộng đồng, được cộng đồng thừa nhận thì mới là người có bản lĩnh tốt.  + Ngược lại, khi một người có bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm nhưng chỉ nhằm mục đích phục vụ cá nhân mình, không quan tâm đến những người xung quanh, thậm chí làm phương hại đến xã hội thì không ai thừa nhận người đó có bản lĩnh tốt. | **- Mức 0,75 điểm:** Trả lời như trên.  **- Mức 0,5 điểm:** Trả lời được một trong hai ý trọn vẹn.  **- Mức 0,25 điểm:** Trả lời chạm ý.  **- Mức 0,0 điểm:** Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **3**  *(0,75 điểm)* | - Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân về những cách trau dồi bản lĩnh sống.  - Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau, nếu phù hợp vẫn được điểm. Dưới đây là một số gợi ý:  Để có bản lĩnh sống cần:  + Trau dồi tri thức, kinh nghiệm, kĩ năng.  + Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.  + Phải có ý chí, quyết tâm, nghị lực.  + Dám đương đầu với mọi thử thách để đạt được điều mong muốn.  **…** | **- Mức 0,75 điểm:** Rút ra được từ hai đến ba bài học trở lên.  **- Mức 0,5 điểm:** Rút ra được được một bài học.  **- Mức 0,0 điểm:** Không rút ra bài học nào. |

**Phần III. Tập làm văn** *(6,0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  *(1,5 điểm)* | a. Đảm bảo hình thức, cấu trúc của một đoạn văn NLXH với dung lượng từ 12-15 câu. | - **Mức 0,25 điểm:** Đúng hình thức, cấu trúc đoạn văn; đúng dung lượng.  - **Mức 0,0 điểm:** Không đúng hình thức, cấu trúc; dung lượng ít hơn 12 câu hoặc nhiều hơn 15 câu. |
|  | b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Suy nghĩ về ý kiến:“Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách.” | **- Mức 0,25 điểm:** Xác định chính xác.  **- Mức 0,0 điểm:** Xác định sai hoặc không xác định. |
| c. Chia vấn đề nghị luận thành các ý hợp lý. Biết cách vận dụng các thao tác lập luận để làm sáng tỏ vấn đề.  *- Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau nhưng phải làm nổi bật được vấn đề nghị luận.* Dưới đây là một số gợi ý:  **\* Giải thích:**  - Bản lĩnh là sự tự khẳng định mình, bày tỏ những quan điểm cá nhân và có chính kiến trong mọi vấn đề.  - Người bản lĩnh dám đương đầu với mọi thử thách để đạt điều mong muốn.  **\* Bàn luận:**  - Tuổi trẻ có sức khỏe, có nhiệt huyết, có khát vọng mãnh liệt song thiếu kinh nghiệm sống.  - Tuổi trẻ là giai đoạn thường xuyên cọ xát, va đập và luôn đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách của cuộc sống. Vì vậy, tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh.  - Sống bản lĩnh giúp cho bản thân có được sự tự tin trong cuộc sống, từ đó đề ra những mục tiêu và dám thực hiện chúng.  - Trước những cám dỗ của cuộc sống, người bản lĩnh hoàn toàn có thể tự vệ và tự ý thức được những điều cần làm.  - Nếu không có bản lĩnh thì tuổi trẻ rất dễ gục ngã trước những cám dỗ của cuộc đời.  **\* Nhận thức, hành động**  - Các bạn trẻ cần sẵn sàng đối mặt với khó khăn, thử thách, giám nghĩ, giám làm, giám chịu trách nhiệm. Đây là cách tốt nhất để trau dồi bản lĩnh sống  **Lưu ý:**  *+ Nếu đoạn văn triển khai theo hướng: Giải thích, bàn luận, bài học…cho tối đa 0,75 điểm.* | **- Mức 0,75 điểm:** Triển khai các ý hợp lí, đúng trọng tâm, lí lẽ thuyết phục.  **- Mức 0,5 điểm:** Triển khai các ý khá hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục.  **- Mức 0,25 điểm:** Triển khai ý rất sơ lược, chung chung, chưa làm nổi bật được vấn đề.  **- Mức 0,0 điểm:** Không làm hoặc hiểu sai vấn đề. |
|  | **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt; có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.  **- Mức 1,0 – 1,25:** Triển khai các ý hợp lí, đúng trọng tâm, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu.  - **Mức 0,75:** Triển khai các ý hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục hoặc triển khai các ý hợp lí nhưng theo hướng bài văn thu nhỏ.  - **Mức 0,5:** Triển khai được 1 ý hợp lí, thuyết phục.  - **Mức 0,25:** Triển khai ý rất sơ lược, chưa thuyết phục, mắc lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,0:** Không đảm bảo các yêu cầu trên. | **- Mức 0,25 điểm** |
| **2**  *(4,5 điểm)* | **\* Về kĩ năng:** Học sinh biết làm bài văn nghị luận về một nhân vật văn học. Diễn đạt trong sáng.  **\* Về kiến thức:** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý sau: |  |
| *a, Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* (0,25 điểm):  *- Mở bài* nêu vấn đề; *Thân bài* triển khai được vấn đề; *Kết bài* khái quát được vấn đề. | - **Mức 0,25 điểm:** Đúng cấu trúc.  - **Mức 0 điểm:** Không đúng cấu trúc. |
| *b, Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*  Thí sinh có thể vận dụng theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: | ***3,75*** |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về tác giả Nguyễn Thành Long.  - Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” là kết quả chuyến đi thực tế lên Lào Cai của tác giả vào mùa hè 1970. Truyện được in trong tập “Giữa trong xanh” in năm 1972 của Nguyễn Thành Long. - Trong tác phẩm anh thanh niên làm công tác khí tượng kiêm vật lý địa cầu là nhân vật chính của tác phẩm đã để lại cho chúng ta những ấn tượng khó quên về người lao động cống hiến thầm lặng cho đất nước. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo các yêu cầu. **- Mức 0,0 điểm:** Không đảm bảo các yêu cầu trên. |
| **2. Thân bài:**  *a. Anh thanh niên để lại trong người đọc ấn tượng đặc biệt ở hoàn cảnh sống và công việc của mình.*  - Anh một mình sống trên đỉnh núi Yên Sơn bốn bề chỉ có cỏ cây và mây núi SaPa. Thử thách lớn nhất với con người trẻ tuổi ấy là sự cô đơn một mình sống trên đỉnh núi cao quanh năm suốt tháng không một bóng người.  - Công việc của anh là "đo gió", "đo mưa", "đo nắng" tính mây, "đo chấn động mặt đất", dự vào việc báo trước thời tiết hàng ngày, nhằm phục vụ lao động sản xuất, phục vụ chiến đấu. => Công việc này đòi hỏi con người phải có tinh thần trách nhiệm rất cao, tỉ mỉ, chính xác.  - Nhưng cái gian khổ nhất mà anh thanh niên phải vượt qua đó là sự cô đơn, chỉ có một mình anh với núi rừng SaPa, nhiều khi "thèm" người quá anh đã phải một mình vác gỗ chắn đường không cho xe chạy để được nhìn thấy những hành khách trên xe.  => Điều kiện sống và làm việc của anh làm một thử thách nhất là với một người thanh niên đang tuổi hoạt động, giao lưu anh đã vượt qua tất cả bởi ý chí, nghị lực, phẩm chất, sức mạnh của một con người khao khát sống một cuộc đời đầy ý nghĩa. Qua lời kể giản dị người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của con người những lao động binhg dị cống hiến thầm lặng cho tổ quốc. *b. Anh thanh niên có một tấm lòng yêu nghề yêu đời và tinh thần trách nhiệm cao với công việc lắm gian khổ của mình:*  - Anh thấy được công việc thầm lặng của mình có ích cho cuộc sống, cho mọi người nên anh thêm yêu và gắn bó hơn với công việc***.*** - Mặc dù đã mấy năm rồi, anh sống một mình trên đỉnh Yên Sơn như vậy, công việc cũng chỉ một mình. Vậy mà anh rất yêu công việc đó. Anh cũng có những suy nghĩ rất đúng về hạnh phúc của cuộc đời. Khi được biết là một lần do phát hiện ra đám mây khô, anh đã góp phần với không quân ta bắn rơi bao máy bay Mỹ trên cầu Hàm Rồng anh cảm thấy cuộc đời của mình“thật là hạnh phúc”.  - Anh có những suy nghĩ thật đúng và sâu sắc về công việc đối với cuộc sống con người: "Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi sao lại gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu vẫn gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đây chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất."Qua những lời nói ngắn gọn giản dị của anh giúp người đọc nhận thấy những suy nghĩ thật đúng đắn và đáng khâm phục của anh về ý nghĩa của công việc.  - Anh yêu công việc đến mức dù mọi người ái ngại cho anh phải sống một mình trên đỉnh núi cao hai nghìn sáu trăm mét vậy mà anh vẫn còn ao ước được làm việc trên đỉnh núi cao hơn nữa như đỉnh Phan - xi - Păng cao 3143 mét. Đó là ước mơ vươn cao hơn nữa trong công việc.  - Anh thanh niên còn là một con người vô cùng trách nhiệm: anh vượt qua tất cả những gian khổ thử thách để làm việc một cách nghiêm túc đầy trách nhiệm: Nửa đêm đúng giờ “ốp” dù thời tiết có khắc nghiệt thế nào anh cũng phải trở dậy ra ngoài làm việc và ngày nào cũng như ngày nào nhưng anh luôn cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất. *c. Không chỉ vậy ở anh thanh niên còn có những phẩm chất thật đáng trân trọng.*  *\** Anh thanh niên còn biết tự tạo ra niềm vui cho cuộc sống của mình: anh trồng hoa, nuôi gà và anh còn có niềm vui đọc sách. Đọc sách khiến anh thấy như có bạn tâm giao, thỉnh thoảng anh lại xuống đường tìm gặp bác lái xe để trò chuyện cho nguôi nỗi nhớ nhà, vơi bớt nỗi cô đơn.  \* Anh cởi mở chân thành quý trọng tình cảm, khao khát được gặp gỡ, trò chuyện với mọi người. Anh có nỗi "thèm" người, lòng hiếu khách đến nồng nhiệt, quan tâm đến người khác một cách chu đáo: Hái hoa, tặng làn trứng cho khách khi có khách thăm.- Ngay từ những phút gặp gỡ ban đầu, lòng mến khách nhiệt tình của anh đã gây được thiện cảm tự nhiên đối với người họa sĩ già và cô kĩ sư trẻ. Niềm vui được đón khách dào dạt trong lòng anh toát lên trên nét mặt qua từng cử chỉ. Anh mừng quýnh đón quyển sách bác mới mua hộ. Anh hồ hởi đón mọi người lên thăm nhà mình hồn nhiên kể về công việc cuộc sống của mình của bạn bè nơi SaPa lặng lẽ một cách cởi mở, vui vẻ. - Lòng hiếu khách thể hiện rõ khi ông họa sĩ và cô kĩ sư lên thăm nhà anh: hái một bó hoa rực rỡ tặng người con gái chưa hề quen biết, anh trò chuyện vui vẻ kể cho mọi người nghe về công việc của mình, bộc bạch nỗi lòng của mình một cách rất tự nhiên và khao khát được nghe câu chuyện của mọi người.  *\* Anh còn là con người khiêm tốn*  - Công việc vất vả, có những đóng góp quan trong cho đất nước nhưng người thanh niên lại sống rất khiêm tốn với mọi người: + Anh luôn cảm thấy nhưng đóng góp của mình là bình thường nhỏ bé so với những người khác bởi thế anh ngượng ngùng khi ông họa sĩ già phác thảo chân dung của mình vào cuốn sổ tay. + Anh còn hào hứng giới thiệu cho họa sĩ những người đáng để vẽ hơn mình: ông kĩ sư nông nghiệp ngày đêm vất vả tạo ra những củ su hào to hơn ở vườn rau Sa Pa hay anh cán bộ khí tượng nghiên cứu, thiết lập bản đồ sét. Anh đã hiểu ra giá trị của sự hi sinh thầm lặng, cái nghĩa tình của những con người ngày đêm làm việc và lo nghĩ cho đất nước. | **2,75 điểm**  **- Mức 2,25 – 2,75 điểm:** Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu, phân tích sâu sắc, vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, diễn đạt mạch lạc, ngôn từ sinh động, giàu cảm xúc  **- Mức 1,5 - 2,0 điểm:** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu, phân tích khá sâu sắc, vận dụng các thao tác lập luận khá phù hợp, linh hoạt, diễn đạt mạch lạc  **- Mức 0,75 - 1,25 điểm:** Đáp ứng được ½ các yêu cầu, phân tích chưa sâu, lập luận chưa thuyết phục, diễn đạt còn lủng củng  **- Mức 0 - 0,5 điểm:** Không đáp ứng các yêu cầu hoặc chỉ chạm một vài ý. Phân tích quá sơ sài, còn nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu |
|  | **d. Đánh giá:**  **\* Nghệ thuật**: Tác giả đã xây dựng tình huống truyện hợp lí, kể lại câu chuyện một cách tự nhiên bằng ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu, đồng thời miêu tả tâm tư, dáng điệu, cử chỉ rất thành công anh thanh niên  **\* Nội dung:**  - Anh thanh niên là đại diện cho những con người lao động thầm lặng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Anh và những người lao động cống hiến thầm lặng đã góp phần làm cho cuộc sống thêm đẹp, đất nước thêm giàu mạnh.  - Anh thanh niên chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc của truyện qua một số chi tiết góp phần tô điểm vẻ đẹp tâm hồn với những nét đẹp về tinh thần, tình cảm, cách sống và những suy nghĩa về cuộc sống về công việc rất đáng cảm phục của anh thanh niên- con người cống hiến thầm lặng cho tổ quốc.  **\* Liên hệ mở rộng:** Gợi ta nhớ tới hình ảnh đẹp, tiêu biểu cho con người lao động bình dị trong bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận “Bài ca vỡ đất” của Hoàng Trung Thông… | **0,5 điểm**  **- Mức 0,5 điểm:** Hs trả lời được cả 3 ý trên, đầy đủ nội dung.  - **Mức 0,25 điểm:** Hs trả lời được 1-2 ý  - **Mức 0,0 điểm:** không trả hoặc trả lời sai hoàn toàn. |
|  | **3.Kết bài:** - Khái quát nội dung nghệ thuật  - Bộc lộ suy nghĩ của bản thân. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo các yêu cầu. **- Mức 0,0 điểm:** Không đảm bảo các yêu cầu trên. |
|  | c. Diễn đạt, chính tả, ngữ pháp*: (0,25 điểm)* | **- Mức 0,25 điểm:** Diễn đạt lưu loát, trôi chảy, đúng chính tả, không mắc lỗi dùng từ, đặt câu  **- Mức 0,0 điểm:** Diễn đạt lủng củng, còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| d. Sáng tạo*: (0,25 điểm)* | **- Mức 0,25 điểm:** Có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh…); thể hiện được quan điểm riêng  - **Mức 0,0 điểm:** Không có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo |

**\* Lưu ý chung:**

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm quá rộng hoặc quá chặt; đếm ý cho điểm.

- Toàn bài, nếu mắc từ 5-10 lỗi viết tắt, viết chữ số không đúng quy định, lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt trừ 0,5 điểm; trên 10 lỗi trừ 0,75 điểm. Trình bày bài làm cẩu thả, dập xóa nhiều, dùng bút xóa trừ 0,25 điểm.

- Điểm của toàn bài để điểm lẻ ở các mức 0,25; 0,5; 0,75 điểm.

**---Hết---**